TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2020/HS-ST
Ngày: 18-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoài Nam

Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Mạnh Tuân

Ông Phạm Văn Thọ

Bà Trần Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Xuân Sơn và bà Đặng Thị Thu Hường – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Kiên và bà Nguyễn Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/TLST-HS ngày 09 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2020/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đỗ Đức T, sinh năm 1987; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm T, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định. Chỗ ở: Số nhà 6/179 đường H, phường V, Tp N, tỉnh Nam Định. Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hoá: 12/12. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Bố đẻ là ông Đỗ Ngọc M, đã chết. Mẹ đẻ là bà Trần Thị O, sinh năm 1961. Hiện trú tại: Số nhà 6/179 đường H, phường V, thành phố Na, tỉnh Nam Định. Gia đình có 02 chị em, bị can là con thứ hai. Có vợ là Lê Thị Quỳnh H, sinh năm 1988 (Đã ly hôn). Có 01 con sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2020 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Đức T theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Ông Hà Đức B – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư IQS - Đoàn luật sư tỉnh Nam Định. Có mặt

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Hoàng Quang V, sinh năm 1988; Trú tại: Số 140 đường Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Có mặt

- *Người làm chứng:*

1. Anh Bùi T H, sinh năm 1983

Trú tại: Số 366 đường G, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

2. Anh Vũ Đình Q, sinh năm 1959

Trú tại: Số 20/85 đường Q, phường Q, thành phố N, tỉnh Nam Định.

3. Anh Phan Hồng T, sinh năm 1971

Trú tại: Số 8/36/144 T, phường T, thành phố N, tỉnh Nam Định.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, Tổ công tác của Phòng CSĐT tội phạm về ma túy Công an tỉnh Nam Định phối hợp với Đội kiểm soát Cục hải quan H Nam Ninh làm nhiệm vụ tại khu vực bến xe khách Nam Định, phường Lộc Hòa, thành phố (TP) Nam Định, tỉnh Nam Định phát hiện nam thanh niên đang bê trên tay một thùng hàng bằng bìa cát tông có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác T hành kiểm tra, nam thanh niên tự khai là Đỗ Đức T, sinh năm: 1987, trú tại: Số nhà 6/179 đường H, phường V, Tp N, tỉnh Nam Định, thu giữ trên tay Đỗ Đức T 01 (một) thùng bìa cát tông kích thước khoảng (32x24x16)cm, trên cạnh thùng có dán giấy kẻ ô ly ghi chữ: "Vương thành phố Nam Định 0928469587" và trên bề mặt thùng bìa cát tông có dán tờ giấy ghi chữ: chuyển phát nhanh Hải Âu (người gửi tên Trung – 0906052558; người nhận tên Vương, 0928469587), mở kiểm tra bên trong thùng bìa cát tông đựng: 01 (một) hộp bìa cát tông kích thước khoảng (25x15x10)cm được dán băng dính màu trắng bên ngoài, bên trong hộp bìa cát tông có 05 (năm) túi ni lông màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (18x12)cm, bên trong mỗi túi đều đựng các viên nén hình chữ nhật màu xám, mặt trước và mặt sau mỗi viên đều có chữ "PEPSI" và 01 (một) hộp bìa giấy màu đen có viền xanh, trên có ghi chữ "LOTUS" kích thước khoảng (15x10x12)cm có dán băng dính bên ngoài, bên trong hộp bìa có 05 (năm) túi ni lông màu trắng, kích thước mỗi túi khoảng (18x12)cm, bên trong mỗi túi đều đựng các viên nén hình chữ nhật màu xám, mặt trước và mặt sau mỗi viên đều có chữ "PEPSI" (Đỗ Đức T khai nhận đó là thùng ma túy mà T1 đã thuê T vận chuyển nhưng T không rõ loại ma túy gì, số lượng bao nhiêu). Tổ công tác niêm phong số vật chứng thu giữ của T theo quy định của pháp luật, ký hiệu T. Ngoài ra, còn thu giữ của T 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen và 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen đều đã cũ.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Đỗ Đức T không thu giữ gì thêm.

Tại bản kết luận giám định số 613/GĐKTHS ngày 05/6/2020, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu gồm các viên nén hình chữ nhật màu xám, mặt trước và mặt sau đều có chữ "PEPSI" được niêm phong ký hiệu T gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: MDMA. Tổng khối lượng mẫu T: 1598,380 gam

Tại Cơ quan điều tra Đỗ Đức T khai: T và Khương Quốc T1, sinh năm: 1983, trú tại: Số nhà 108 đường N, xã L, TP N, tỉnh Nam Định là bạn bè xã hội với nhau. Ngày 12/5/2020, T đến nhà T1 chơi, T1 đặt vấn đề thuê T đi nhận gói hàng là ma túy vận chuyển theo đường xe khách về TP Nam Định mang về cho T1, T1 sẽ trả công 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng/1 tháng, T đồng ý. T1 đưa cho T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã lắp sim số thuê bao 0928469587 để T sử dụng liên lạc với T1 khi vận chuyển ma túy. Đồng thời, T1 dặn T trên các gói ma túy sẽ ghi tên người nhận là Vương (nhằm mục đích tránh sự phát hiện của lực lượng chức năng) và số điện thoại 0928469587 để T giao dịch, liên lạc nhận ma túy, T nhất trí. Sau đó, T đã 03 (ba) lần đi nhận ma túy được chuyển bằng xe khách từ H Nội, Nghệ An về khu vực đường 10, cầu vượt TP Nam Định và mang về giao cho T1 (Tiến không biết khối lượng, loại ma túy và không nhớ cụ thể thời gian các lần nhận ma túy). T1 đã trả công T vận chuyển ma túy gồm 11.000.000 (mười một triệu) đồng tiền mặt và T1 mua cho T chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, đăng ký xe mang tên Đỗ Đức T biển kiểm soát: 18B2-57794 với giá 27.000.000đ (Hai bảy triệu đồng) gồm cả đăng ký xe tại cửa hàng mua bán xe máy Bích Ngọc ở số 58 đường Văn Cao, phường Năng Tĩnh, TP Nam Định.

Khoảng 15 giờ 15 phút ngày 03/6/2020, Khương Quốc T1 gọi điện thoại bảo T là T1 đang ở TP Hồ Chí Minh, lát sẽ có người ở Hải Phòng liên lạc với T để hướng dẫn T lấy cho T1 một thùng hàng (Tiến biết đó là thùng ma túy) đồng thời bảo T khi nhận được thì mang về nhà của Bùi T H, sinh năm: 1983 (là bạn của T và T1, nhà ở TP Nam Định), T đồng ý. Khoảng 15 giờ 40 phút cùng ngày, T nhận cuộc gọi của người đàn ông nói là ở Hải Phòng có số điện thoại 0988900945 bảo T là đã gửi nhà xe Hải Âu một thùng hàng cho Tuấn, trên thùng hàng có ghi tên Vương thành phố Nam Định và số điện thoại của T là 0928469587, khoảng 20 giờ T ra văn phòng nhà xe Hải Âu tại bến xe khách tỉnh Nam Định để nhận, T đồng ý. Khoảng 19 giờ 55 phút, T điều khiển xe máy biển kiểm soát: 18B2-57794 đến bến xe khách tỉnh Nam Định để nhận ma túy. Trên đường đi, T gọi điện cho H hỏi địa chỉ nhà Hà, H trả lời "366 đường Giải Phóng". T đến khu vực bến xe đợi lâu không thấy nhân viên nhà xe gọi lấy bưu phẩm nên T đi về ngõ 2 Thành Chung, phường Cửa Bắc, TP Nam Định để tiếp tục đợi. Khi T đang ở ngõ 2 Thành Chung thì H gọi hỏi T đang ở đâu. T bảo H cứ đợi ở khu vực Big C, T qua đó gặp Hà. Sau đó, T gửi chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu trắng đen, biển kiểm soát: 18B2-57794 của T ở nhà chị Trần Thị Thúy tại ngõ 2 Thành Chung, phường Cửa Bắc, TP Nam Định rồi gọi xe ôm đến chở ra khu vực Big C. Trên đường đi, nhân viên văn phòng nhà xe Hải Âu gọi điện bảo T ra nhận bưu phẩm nên T đến luôn văn phòng nhà xe Hải Âu ở bến xe TP Nam Định và làm thủ tục nhận thùng hàng (T biết đó là thùng đựng ma túy), T bê thùng ma tuý ra đến cửa văn phòng nhà xe Hải

Âu thì bị Công an phát hiện, bắt giữ như trên. Tại Cơ quan CSĐT Đỗ Đức T khai: Khi T1 thuê T vận chuyển trái phép chất ma túy thì chỉ T và T1 biết, còn Bùi T H có biết T vận chuyển trái phép chất ma túy hay không thì T không biết.

Tại cơ quan điều tra Bùi Tiến H khai : H với Khương Quốc T1 là bạn học phổ thông, quen biết và chơi với nhau từ lâu, H biết Đỗ Đức T qua Tuấn. Khoảng tháng 4/2020, T1 bảo H đi vận chuyển ma túy cho Tuấn, T1 trả công mỗi chuyến 3.000.000 (ba triệu) đồng hoặc trả công theo tháng là 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng/1 tháng nhưng H không đồng ý. Ngày 01/6/2020, Khương Quốc T1 gặp H và bảo H là mấy hôm nữa sẽ có 10 thùng hàng (ma túy) chuyển về Nam Định, T đi nhận ma túy cho T1 nên T1 nhờ H giám sát việc T nhận ma túy nhưng H chưa trả lời Tuấn. Khoảng 20 giờ ngày 03/6/2020, T gọi hỏi địa chỉ nhà ở của Hà, H trả lời 366 đường Giải Phóng rồi H gọi điện cho T1, T1 bảo đang ở TP Hồ Chí Minh, T đi đón ma túy theo đường xe khách chuyển về khu vực Big C Nam Định sau đó sẽ mang qua nhà H rồi H giám sát T đi giao số ma túy, địa điểm cụ thể T1 sẽ thông báo sau. H đồng ý, đi xe máy Attila màu đen BKS: 18M1-4339 ra khu vực Big C, TP Nam Định tìm T nhưng không gặp được T nên H đi xe máy về ngồi tại quán nước ở khu vực đường Giải Phóng, TP Nam Định. Khi đang ngồi một mình ở quán nước thì lực lượng Công an đến triệu tập H về trụ sở để làm việc. H khai nhận đã liên lạc với T1 qua Zalo có tên tài khoản là "Thien Than" đăng ký bằng số điện thoại của T1 là 0979360035, mọi nội dung liên lạc với T1 qua Zalo, H đã xóa hết trong điện thoại của H vì T1 dặn H sau khi nói chuyện với T1 xong thì xóa hết các cuộc liên lạc.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Tiến H tại 366 đường Giải Phóng, phường Trường Thi, TP Nam Định. Kết quả không thu giữ được gì.

Tiến hành cho Đỗ Đức T nhận dạng qua ảnh đối với Bùi Tiến H và Khương Quốc T1. Đồng thời, cho Bùi Tiến H nhận dạng qua ảnh đối với Khương Quốc T1, các đối tượng đều nhận được nhau .

Những tình tiết khác liên quan đến vụ án:

Quá trình điều tra xác định, Khương Quốc T1 sử dụng 2 số điện thoại 0944297066, 0979360035 để liên lạc với Tiến, Hà. Trong đó:

+ Số điện thoại 0979360035 đứng tên thuê bao là Khương Quốc T1, sinh năm: 1983, địa chỉ: Số nhà 79 đường Văn Cao, phường Năng Tĩnh, TP Nam Định (BL: 115-116). Đồng thời, bà Đỗ Thị L (mẹ của T1) khẳng định T1 có dùng số điện thoại 0979360035.

+ Số điện thoại 0944297066 đứng tên thuê bao là Lê Thị Hằng N, sinh năm: 1973, số CMND: 164569086, HKTT: Phố T, phường B, TP N, tỉnh Ninh Bình song chưa xác định được con người cụ thể có thông tin như trên.

- Về chiếc xe máy mà T1 đã mua cho Tiến, quá trình điều tra xác định: Ngày 17/5/2020, Khương Quốc T1, sinh năm: 1983, số CCCD: 036083005271, địa chỉ nhà cũ: Số 79 đường V, phường N, TP Nam Định (đối diện cửa hàng mua bán xe

máy Bích N ở số nhà 58 V, phường N, TP N), T1 đến trao đổi với chị Đào Thị N (chủ cửa hàng xe máy Bích Ngọc) mua cho bạn của T1 tên là Đỗ Đức T, sinh năm: 1987, HKTT: Xóm T, xã L, TP N, có số điện thoại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen, chị N nhất trí bán cho T1 chiếc xe với giá 24.800.000đ (Hai mươi bốn triệu tám trăm nghìn đồng) bao gồm cả tiền làm thủ tục đăng ký xe, biển số đồng thời T1 cho chị N số điện thoại của Tiến. Mấy ngày sau, T đến cửa hàng chị N lấy chiếc xe và đưa chứng minh thư nhân dân. Sau khi chị N làm xong thủ tục đăng ký thì T quay lại nhận đăng ký xe mang tên Đỗ Đức T, biển kiểm soát: 18B2-57794. Ngày 30/5/2020, Đỗ Đức T đã bán chiếc xe máy trên cho anh Hoàng Quang V, sinh năm: 1988, HKTT: Số nhà 140 đường Phù Nghĩa, phường Lộc Hạ, TP Nam Định với giá 12.000.000đ (Mười hai triệu đồng) có làm hợp đồng mua bán xe có chứng nhận của Văn phòng công chứng Ngọc Ban, TP Nam Định. Ngày 02/6/2020, Đỗ Đức T làm hợp đồng cho thuê lại chiếc xe trên để sử dụng. Ngày 03/6/2020, Đỗ Đức T đi chiếc xe máy đó và gửi tại nhà chị Trần Thị Thúy ở ngõ 2 Thành Chung, phường Cửa Bắc, TP Nam Định rồi đi xe ôm ra bến xe để nhận ma túy và bị phát hiện, bắt giữ. Anh Hoàng Quang V giao nộp cho Cơ quan điều tra những giấy tờ liên quan đến chiếc xe máy gồm: 01 (một) căn cước công dân; 01 (một) chứng nhận đăng ký xe máy; 01 (một) giấy chứng nhận bảo hiểm xe máy đều mang tên Đỗ Đức T.

+ Tra cứu số điện thoại 0988900945 (là người đàn ông giới thiệu ở Hải Phòng đã liên lạc với Tiến, bảo T ra bến xe khách Nam Định nhận ma túy), xác định đứng tên đăng ký thuê bao là Nguyễn Văn Trường, sinh năm: 1996, có ĐKHK thường trú tại xã Xuân Bái, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa, Nguyễn Văn Trường hiện không có mặt tại địa phương, Trường đi đâu không rõ địa chỉ.

+ Tra cứu thông tin số điện thoại 0906052558 (là số điện thoại ghi người gửi tên Trung trên thùng ma túy T nhận bị bắt quả tang), đã xác định người đứng tên đăng ký thuê bao là Lê Như Ngọc, sinh năm: 1981, địa chỉ: Xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng. Tiếp tục xác minh, ghi lời khai anh Lê Như Ngọc, sinh năm: 1981, HKTT: Thôn Dưới, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng. Anh Ngọc khai nhận: Bản thân có đăng ký sử dụng số điện thoại 0906052558 từ năm 2015 đến năm 2016, sau đó anh Ngọc cho số điện thoại trên một người bạn xã hội (anh Ngọc không nhớ tên, tuổi, địa chỉ của người này) và anh Ngọc không sử dụng số điện thoại đó nữa. Anh Ngọc không quen biết với Khương Quốc T1, Đỗ Đức T, Bùi T H và không gửi thùng hàng nào về Nam Định ngày 03/6/2020.

+ Đối với các đối tượng Khương Quốc T1 và Bùi Tiến H: Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nam Định đã khởi tố bị can Khương Quốc T1, hiện bị can T1 trốn đã truy nã chưa bắt được nên tách ra để giải quyết sau cùng hành vi của Bùi Tiến H .

Tại Bản cáo trạng số 63/CT-VKS-P1 ngày 07 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố Đỗ Đức T về tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử tuyên: Bị cáo Đỗ Đức T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý". Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; các điểm s,t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 39 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ Đức T tù chung thân. Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 15 triệu đồng đến 20 triệu đồng. Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo Đỗ Đức T trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh như đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo T khai báo thành khẩn, thật sự ăn năn hối cải; bị cáo cũng đã có công cung cấp thông tin, tích cực giúp đỡ cho cơ quan Công an tỉnh phát hiện vụ án ma túy khác, gia đình luôn chấp hành tốt pháp luật của nhà nước. Bị cáo còn có cơ hội cải tạo, mong Hội đồng xét xử xem xét xử Đỗ Đức T mức hình phạt tù có thời hạn.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của bản thân, kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội được cải tạo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được cơ quan điều tra thu thập, căn cứ vào diễn biến lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên toà. Đủ căn cứ kết luận: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 03/6/2020, Đỗ Đức T bị phát hiện bắt quả tang tại khu vực bến xe khách Nam Định, phường Lộc Hòa, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định khi đang vận chuyển trái phép 1598,380 gam MDMA cho Khương Quốc T1 để nhận tiền công là 40.000.000 đồng/một tháng. Hành vi nêu trên của Đỗ Đức T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý". Do vậy, Đỗ Đức T phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật hình sự. Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo Đỗ Đức T không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình; bị cáo T có công cung cấp thông tin, giúp đỡ cơ quan Công an tỉnh Nam Định phát hiện vụ án ma túy khác nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự..

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi và mức hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo Đỗ Đức T là đặc biệt nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý. Tính chất đặc biệt nghiêm trọng trong vụ án này được thể hiện ở khối lượng ma tuý mà bị cáo đã thực hiện vận chuyển trái phép. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng do động cơ tư lợi, hám lời mà vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm khắc nhất. Tuy nhiên, xét bị cáo chưa lần nào bị xử lý về các hành vi vi phạm pháp luật, chính quyền địa phương xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn bố bị cáo đã mất, vợ bị cáo đã ly hôn con chung do bị cáo nuôi dưỡng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo T chỉ là người vận chuyển thuê cho Khương Quốc T1 là đối tượng chính của vụ án hiện đang bị truy nã đặc biệt nhưng chưa bắt được, nên Cơ quan Điều tra đã có Quyết định tách xử lý sau. Trên cơ sở xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, căn cứ vào lượng ma tuý mà bị cáo đã thực hiện hành vi vận chuyển trái phép là 1598,380 gam MDMA. Xét thấy, đây là vụ án vận chuyển trái phép chất ma tuý với số lượng ma tuý đặc biệt lớn, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự xã hội. Vì vậy, cần phải quyết định cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc, cách ly không thời hạn bị cáo ra khỏi xã hội. Như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện, đồng thời đáp ứng được công cuộc đấu tranh phòng chống loại tội phạm ma tuý.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo vận chuyển trái phép chất ma tuý với mục đích kiếm lời, vì vậy cần áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo để tăng cường việc ngăn chặn, đẩy lùi tệ nạn ma tuý trong xã hội.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra và tranh tụng tại phiên toà, xét thấy: Bị cáo Đỗ Đức T đã sử dụng 02 chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen và chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi màu đen đã cũ để liên lạc với Khương Quốc T1 khi vận chuyển ma túy. Xác định là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ Nhà nước.

Về chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu trắng đen đã cũ có BKS: 18B2-57794, Đỗ Đức T đã bán lại cho anh Hoàng Quang V, sau đó T lại thuê lại xe để dùng, anh Việt không biết T thuê lại xe sử dụng để vận chuyển ma túy nhưng đây là tài sản bị cáo được hưởng lợi bất chính do Khương Quốc T1 trả công vận chuyển trái phép ma túy nên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước; Đồng thời, truy thu 11.000.000 đồng là số tiền công vận chuyển trái phép ma túy mà bị cáo đã nhận từ Khương Quốc T1, để sung quỹ Nhà nước.

Anh Hoàng Quang V mua bán chiếc xe máy Honda Wave RSX màu trắng đen đã cũ có BKS: 18B2-57794 với Đỗ Đức T nay Hội đồng xét xử quyết định tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước nên anh Việt có quyền khởi kiện dân sự tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền yêu cầu Đỗ Đức T bồi thường về số tiền đã mua xe.

Số vật chứng còn lại là ma tuý, 01 thùng bìa cát tông, 01 phong bì niêm phong số 613/QĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 tờ giấy kẻ ô vuông nhãn hiệu Hồng H cần tịch thu tiêu huỷ, là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, số tang vật này cùng 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu tím đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ thu giữ của Bùi T H cần tiếp tục bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định để phục vụ cho việc điều tra vụ án khác liên quan đến Khương Quốc T1 và Bùi T H.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Attila màu đen đã thu giữ của Bùi T H, qua xác minh cơ quan Công an thấy không liên quan đến vụ và là của mẹ đẻ Bùi T H nên đã trả lại là phù hợp.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với đối tượng tên Khương Quốc T1 và Bùi Tiến H cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Nam Định đã khởi tố bị can Khương Quốc T1, hiện đối tượng T1 trốn và đang truy nã nên được tách ra để giải quyết sau cùng với hành vi của Bùi Tiến H là phù hợp với quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Đức T phạm tội "Vận chuyển trái phép chất ma tuý".

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 250; Điều 39; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đỗ Đức T tù chung thân thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt 03-6-2020. Tiếp tục tạm giam bị cáo để bảo đảm thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Đỗ Đức T 20.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Truy thu của bị cáo Đỗ Đức T số tiền 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng).

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu hoá giá sung quỹ nhà nước 01 chiếc điện thoại di động NOKIA màu đen, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Redmi màu đen của Đỗ Đức T.

- Tuyên tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 xe máy Honda Wave RSX màu trắng đen đã cũ có BKS: 18B2-57794; 01 chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 156629 mang tên Đỗ Đức T, 01 giấy chứng nhận bảo hiểm mang tên Đỗ Đức T.

- Tuyên tịch thu tiêu huỷ số ma tuý còn lại, 01 thùng bìa cát tông, 01 phong bì niêm phong số 613/QĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; 01 tờ giấy kẻ ô vuông nhãn hiệu Hồng Hà. Tuy nhiên, số tang vật này cùng 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu tím đã cũ, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen đã cũ thu giữ của Bùi Tiến H cần tiếp tục bảo quản tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định để phục vụ cho việc điều tra vụ án khác liên quan đến Khương Quốc T1 và Bùi Tiến H.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết cụ thể theo biên bản giao, nhận vật chứng số 02/21 ngày 09 tháng 10 năm 2020 giữa Công an tỉnh Nam Định và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo bị cáo Đỗ Đức T, anh Hoàng Quang V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hoàng Quang V có quyền khởi kiện dân sự tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền yêu cầu Đỗ Đức T bồi thường về số tiền đã mua xe.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lê Hoài Nam

Nơi nhận:
- TAND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại TG Đại An; Bị cáo.
- Lưu hồ sơ; VP.